TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỘC HÀ **TỈNH HÀ TĨNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 30/ 2017/ QĐST-HNGĐ	*Lộc Hà, ngày 15 tháng 9 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN GIỮA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào khoản 3, 4 Điều 147; Điều 212; Điều 213 của Bộ luật tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; 59; 81; 82; 83 Luật HNGĐ;

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016 UBTVQH14;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 07 tháng 9 năm 2017 về việc các đương sự đã thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 22/ 2017/ TLST- HNGĐ ngày 12/ 5/ 2017.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07/ 9/ 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thay đổi đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Lê Thị Đ. Sinh năm: 1986

Trú tại: thôn ĐV, xã MP, huyện LH, Hà Tĩnh

Và anh Nguyễn Sỹ T Sinh năm: 1977

Trú tại: Thôn TT, xã TC, huyện LH, tỉnh Hà Tĩnh.

Tự nguyện thỏa thuận thuận tình ly hôn.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về con chung**: Các đương sự đã thỏa thuận thống nhất như sau: anh Nguyễn Sỹ T nhận trách nhiệm nuôi dưỡng con nuôi chung Bùi Khánh Hoàng sinh ngày 07/ 4/ 2012 đến tuổi trưởng thành và anh Nguyễn Sỹ T có trách nhiệm hoàn thành thủ tục để nhận nuôi con nuôi.

Chị Lê Thị Đ không phải đóng góp phí tổn nuôi con nuôi vì anh Nguyễn Sỹ T không yêu cầu.

Chị Lê Thị Đ có quyền đi lại thăm nom con nuôi không ai có quyền ngăn cấm hay cản trở.

- Về tài sản chung: Các đương sự thỏa thuận thống nhất như sau:

+ Trả lại toàn bộ thửa đất ở tại thôn TT, xã TC, huyện LH, Hà Tĩnh, một căn nhà phía trước lợp tôn mà anh Nguyễn Sỹ T và chị Lê Thị Đ đã sống chung trên đó cho bà Nguyễn Thị C.

+ Anh Nguyễn Sỹ T được quyền sở hữu một số tài sản chung sau đây: Một căn nhà phía sau lợp pi rô xi măng trị giá 30.000.000đ; giá trị phần gạch ốp lát của căn nhà lợp tôn phía trước là 20.000.000đ; 01 mái hiên phía trước lợp tôn trị giá 20.000.000đ; 01 tủ lạnh Toshiba trị giá 2000.000đ; 01 bộ bàn ghế ăn trị giá 1000.000đ; 01 tivi Sam sung 43in trị giá 5.000.000đ. Tổng giá trị tài sản mà anh Nguyễn Sỹ T được hưởng là 78.000.000đ nhưng anh Nguyễn Sỹ T không phải đưa lại số tiền chênh lệch tài sản do chị Lê Thị Đ không yêu cầu.

+ Chị Lê Thị Đ toàn quyền sở hữu một số tài sản chung sau đây: một xe Honda Vision mang biển kiểm soát 38L1 -147.54 trị giá 25.000.000đ và 01 xe máy Wave ∞ biển kiểm soát 38H9- 8024 trị giá 3.000.000đ. Tổng trị giá tài sản chị Lê Thị Đ được hưởng là 28.000.000đ nhưng chị Lê Thị Đ không được nhận số tiền chênh lệch tài sản vì chị Lê Thị Đ không yêu cầu.

- **Về án phí**: + Chị Lê Thị Đ thỏa thuận nộp 150.000đ án phí ly hôn sơ thẩm và 700.000đ án phí phân chia tài sản theo giá ngạch nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí LHST đã nộp trước là 300.000đ *(ba trăm ngàn đồng)* theo biên lai số 0001650 ngày 12/5/2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện LH - Hà Tĩnh..

+ Anh Nguyễn Sỹ T thỏa thuận nộp 1.950.000đ án phí phân chia tài sản theo giá ngạch.

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhân:
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND huyện Lộc Hà (2 bản);
- Chi cục THADS huyện Lộc Hà;
- UBND xã MP, xã TC;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỘC HÀ
THẨM PHÁN

Trần Xuân Quang